TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 399/2019/QĐ-PT Ngày 26 tháng 6 năm 2019	

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Võ Văn Khoa

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 85/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018.

Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 của Luật tố tụng hành chính năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "Khởi kiện đối với hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân huyện X M về việc thu hồi 70.000m^2 đất tại ấp Phú Qúy, xã Hòa Hiệp, huyện X M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhưng không ban hành quyết định thu hồi đất, không đền bù, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất là trái pháp luật", giữa:

Người khởi kiện: Ông Vũ Văn V, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Phú Qúy, xã H H, huyện X M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện X M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Địa chỉ: số 151, Quốc lộ 55, thị trấn Ph B, huyện X M, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Địa chỉ: số 01 Phạm Văn Đ, phường Ph Tr, thành phố B R, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Công ty Cổ phần Cao su Th Nh

Địa chỉ: số 256 đường 27/4, phường Ph Tr, thành phố B R, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Công ty Cổ phần nông nghiệp H L

Địa chỉ: số 60B Ng V Th, phường Đ K, Quận , Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 13 tháng 11 năm 2018 của người khởi kiện, Ông Vũ Văn V kháng cáo yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do: "Lỗi do cơ quan Nhà nước làm cho chủ thể có quyền không thể khởi kiện trong phạm vi thời hiệu khởi kiện" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

XÉT THẤY:

Tại Quyết định số 777/QĐ-UBT ngày 03/5/1994, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có nội dung thu hồi 500ha đất tại xã Hòa Hiệp, Bàu Lâm, huyện X M trước kia giao cho Nông trường cao su Hòa Bình II, nay giao cho Công ty cao su Thống Nhất để trồng mới cây cao su theo quy hoạch kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(Vị trí, ranh giới đất thu hồi và giao trên theo sơ đồ đất tỷ lệ 1/50.000 do Công ty cao su Thống Nhất lập ngày 03/3/1994).

Có 85 hộ dân (trong đó có hộ Ông Vũ Văn V), tại xã Hòa Hiệp, Bàu Lâm khiếu nại cho rằng Công ty cao su Thống Nhất thu hồi diện tích 103ha đất (trong đó có đất của các hộ dân) nằm ngoài diện tích 500ha đất theo Quyết định số 777.

Việc khiếu nại của các hộ dân kéo dài từ năm 1998 đến năm 2004 đã được cơ quan chức năng từ địa phương đến trung ương giải quyết khiếu nại, cụ thể:

Tại Quyết định số 460/QĐ-UBT ngày 23 tháng 5 năm 1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (BR-VT) về việc giải quyết đơn khiếu nại của một số hộ dân xã Hòa Hiệp, huyện X M, có nội dung:

- Không chấp nhận khiếu nại của các hộ dân yêu cầu đền bù đất, hoa màu nằm trong khu vực 500ha đất thu hồi tại xã Hòa Hiệp, huyện X M, vì các hộ dân đến phá rừng, bao chiếm đất, sang nhượng trái phép đất do Nhà nước quản lý.

- Buộc các hộ dân có những hành vi trên phải tự giải tỏa, di chuyển trả lại đất cho đơn vị được giao đất sử dụng. Diện tích 500ha đất thu hồi ở xã Hòa Hiệp, huyện X M là đất rừng do nhà nước quản lý, đã được quy hoạch để trồng cao su.

Không đồng ý với Quyết định số 460, các hộ dân tiếp tục khiếu nại.

Tại Quyết định số 504/QĐ-UBT ngày 01 tháng 6 năm 1995, Ủy ban nhân dân tỉnh BR-VT về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với các hộ dân không chấp hành Quyết định số 460/QĐ-UBT ngày 23/5/1995 của UBND tỉnh BRVT.

Tại Quyết định số 807/QĐ-UBT ngày 12 tháng 4 năm 1996, Ủy ban nhân dân tỉnh BR-VT về việc "giải quyết đường ranh giới đất giữa Công ty cao su Thống Nhất với xã Hòa Hiệp, huyện X M". Theo đó, công nhận đường ranh giới giữa Công ty cao su Thống Nhất và xã Hòa Hiệp, huyện X M trên diện tích 3.600 ha theo Quyết định số 216/QĐ-UBT ngày 13/5/1994.

Tại Quyết định số 6520/QĐ-UBT ngày 20 tháng 8 năm 2001của Ủy ban nhân dân tỉnh BR-VT về việc "giải quyết vụ 85 hộ dân xã Hòa Hiệp, Bàu Lâm khiếu nại việc công ty cao su Thống Nhất thu hồi 103ha nằm ngoài diện tích 500ha theo Quyết định số 777/QĐ-UBT ngày 03/5/1994 của UBND tỉnh BR-VT" đã kết luận:

- Diện tích thực tế giải tỏa, thu hồi tại xã Hòa Hiệp, huyện X M được Công ty cao su Thống Nhất bàn giao đưa vào Xí nghiệp liên doanh Vibelatex là 580ha (trong biên bản bàn giao 603ha), vượt so với Quyết định số 777/QĐ-UBT ngày 03/5/1994 về việc thu hồi 500ha tại xã Hòa Hiệp, Bàu Lâm, huyện X M giao cho Công ty cao su Thống Nhất đề trồng mới cây cao su là 80ha.

- Tuy nhiên diện tích 580ha này đều nằm trong diện tích 3.600ha trước đây - Quyết định số 548/QĐ-UBT ngày 06/5/1983 của UBND tỉnh Đồng Nai giao cho Nông trường cao su Hòa Bình II quản lý, sử dụng và cũng nằm trong ranh giới đất Nông trường cao su Hòa Bình II được xác định tại Quyết định số 807 ngày 12/4/1996 của UBND tỉnh BR-VT.

Ngày 18 tháng 10 năm 2001, Thanh tra nhà nước (nay là Thanh tra Chính Phủ) có Văn bản số 903/TTNN-XKT về việc "báo cáo giải quyết một số vụ khiếu nại - tố cáo của công dân trên địa bàn huyện X M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu" có nội dung: "*Thanh tra nhà nước nhận thấy việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các ngành các cấp trong tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện giải quyết đúng phương pháp, phù hợp với chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước."*

Đến ngày 11/4/2018 ông Vinh có đơn khởi kiện hành vi hành chính của UBND huyện X M là không còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 3, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Người kháng cáo, Ông Vũ Văn V yêu cầu hủy quyết định đình chỉ với lý do hết thời hiệu khởi kiện là do lỗi của cơ quan nhà nước làm cho ông Vinh không thể khởi kiện trong phạm vi thời hiệu khởi kiện, là không phù hợp với quá trình khiếu nại của ông Vinh, nên không có cơ sở để chấp nhận.

Do đó, Hội đồng phúc thẩm bác đơn kháng cáo của người khởi kiện, Ông Vũ Văn V và giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 85/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để trả lại đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

2/ Người khởi kiện, Ông Vũ Văn V phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006028 ngày 10/01/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu .

3/ Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận**:*
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Đương sự (5);
- Lưu (3), 15b (HQ).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Văn Thành